

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tháng 11 năm 2022 và Kế hoạch trọng tâm tháng 12 năm 2022

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm (ATTP) nông lâm thủy sản tháng 11 năm 2022 và Kế hoạch trọng tâm tháng 12 năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 11 NĂM 2022

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

Đề công tác chỉ đạo, điều hành có hiệu quả và tổ chức, triển khai, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh và chủ động ban hành 18 văn bản hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan thực hiện tốt nội dung các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao về công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản. *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục I kèm theo).*

Nhìn chung, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành triển khai đầy đủ các nội dung, chất lượng, tiến độ và cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, tạo sự chuyên biến rõ rệt đối với công tác đảm bảo chất lượng ATTP trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

a) Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản

- Trong tháng 11 năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông như: Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa và các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn. Duy trì website của Sở và các đơn vị trực thuộc nhằm cung cấp kịp thời thông tin, tình hình ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh, công khai danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP, các cơ sở được xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; tiếp nhận các thông tin phản ánh của quần chúng nhân dân về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản qua số điện thoại đường dây nóng.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục II kèm theo).

b) Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP; xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Xây dựng các vùng sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, ATTP: bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp và các cơ sở hình thành, phát triển các vùng sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng ATTP để nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho người nông dân. *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục III kèm theo).*

- Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn: Cấp 04 giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn theo Quyết định 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, lũy kế đến nay có 20 đơn vị được xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Các sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được kiểm tra, giám sát, xác nhận và được cấp tem điện tử truy xuất nguồn gốc góp phần tạo dựng thương hiệu cho nông sản thực phẩm của tỉnh, đồng thời hình thành được mối liên kết giữa sản xuất - cung ứng và tiêu thụ thực phẩm an toàn, tạo tiền đề cho chuỗi liên kết, cung ứng nông sản, thực phẩm phát triển bền vững. *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục IV kèm theo).*

c) Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản

- Giám sát chất lượng ATTP nông lâm thủy sản: các đơn vị thuộc Sở đã thực hiện lấy 183 mẫu thực phẩm nông sản, thủy sản để giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, ngăn chặn các sản phẩm không đảm bảo an toàn lưu thông trên thị trường. Kết quả: có 183 mẫu đạt yêu cầu, không có mẫu vi phạm.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục V, VI, VII kèm theo)

- Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp: trong tháng 11, các đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện lấy 23 mẫu vật tư nông nghiệp để giám sát chất lượng, đang chờ kết quả phân tích *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục VIII kèm theo).*

d) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

- Thanh tra, kiểm tra, thẩm định, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP:

+ Thanh tra, kiểm tra về ATTP: Thực hiện 01 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với 12 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thủy sản thuộc phạm vi quản lý. Kết quả: các cơ sở đều chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về ATTP.

+ Chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP: tháng 11 năm 2022, thực hiện thẩm định, cấp giấy chứng nhận điều kiện an toàn thực phẩm cho 03 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, 78 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên; lũy kế có 1.276 cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý đảm bảo đủ điều kiện ATTP theo quy định gồm 123 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản (089 cơ sở ở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP và 34 cơ sở được cấp giấy chứng nhận quản lý chất lượng tiên tiến) và 1.153 tàu cá có chiều dài 15m trở lên. Thực hiện

thẩm định định kỳ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho 14 cơ sở, kết quả: 14 cơ sở xếp loại B.

(Có bảng tổng hợp tại phụ lục IX kèm theo).

- Thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: theo thống kê số cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản phải ký cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT là 228.076 cơ sở, trong đó 221.536 cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ (103.245 cơ sở trồng trọt, 111.449 cơ sở chăn nuôi, 6.842 cơ sở nuôi trồng thủy sản); 1.978 cơ sở sản xuất, kinh doanh không có địa điểm cố định (trừ tàu cá có chiều dài từ 15 m trở lên); 3.838 cơ sở sơ chế nhỏ lẻ; 724 cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; không có cơ sở chuyên kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản bao gói sẵn. Lũy kế đến nay có 196.154 cơ sở thực hiện ký cam kết; đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện cam kết tại 167.919 cơ sở trong đó 6.032 cơ sở không đạt yêu cầu (chiếm 3,6%). *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục X kèm theo)*

- Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp: thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với 40 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, có 13 cơ sở đạt yêu cầu, 27 cơ sở đang chờ kết quả phân tích mẫu. *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục XI kèm theo)*

e) Xử lý vi phạm bơm nước, tiêm thuốc an thần vào gia súc, gia cầm

Trong tháng 11 năm 2022, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, không phát hiện các vụ vi phạm về bơm nước, tiêm thuốc an thần vào gia súc, gia cầm.

f) Công tác quy hoạch giết mổ và tình hình quản lý cơ sở giết mổ động vật

Đến nay, toàn tỉnh có 1.422 cơ sở giết mổ gia súc gia cầm, trong đó 07 cơ sở giết mổ tập trung thuộc cấp tỉnh quản lý, 1.415 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ thuộc quản lý UBND cấp huyện *(Có bảng tổng hợp tại phụ lục XII kèm theo)*.

g) Kết quả thực hiện chương trình giám sát dư lượng và Chương trình giám sát dư lượng và thu hoạch nhuyễn thể 02 mảnh vỏ

- Thực hiện Chương trình giám sát dư lượng các chất độc hại trong thủy sản nuôi theo Kế hoạch của Cục Quản lý Chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản: đã thực hiện lấy 01 mẫu tôm sú, 01 mẫu cá rô phi tại các vùng nuôi trên địa bàn tỉnh. Kết quả phân tích các chỉ tiêu về ATTP đều đạt yêu cầu.

- Thực hiện 04 đợt giám sát với tổng số 04 mẫu ngao và 08 mẫu nước trên vùng thu hoạch NT2MV tại các huyện Nga Sơn, Hậu Lộc, Quảng Xương, thị xã Nghi Sơn. Kết quả phân tích: đạt yêu cầu. Cấp 09 Giấy chứng nhận xuất xứ với 229.080 kg ngao thương phẩm theo quy định.

3. Tăng cường nguồn lực cho công tác đảm bảo ATTP

a) Về tổ chức bộ máy

Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản. Các nhiệm vụ quản lý

ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp đã được phân công cụ thể cho các đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 552/QĐ-SNN&PTNT ngày 22/8/2019, tổ chức bộ máy và biên chế của các đơn vị trực thuộc Sở đã được kiện toàn, bố trí sắp xếp phù hợp, đảm bảo phát huy hiệu quả và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

b) Về nhân sự, đào tạo

Các cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản được đào tạo đúng chuyên ngành và tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo quy định (*Có bảng tổng hợp tại phụ lục XV kèm theo*).

c) Về năng lực đánh giá sự phù hợp

Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản nâng cao năng lực kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng, thực hiện tốt công tác phục vụ quản lý nhà nước và hoạt động dịch vụ theo quy định. Đến nay, Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản đã có đủ năng lực thực hiện và được chứng nhận, chỉ định hoạt động kiểm nghiệm trên 250 chỉ tiêu; thực hiện đánh giá chứng nhận 13 lĩnh vực, gồm: chứng nhận hợp quy phân bón và thức ăn chăn nuôi, ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, TCVN 11856 : 2017 về chợ kinh doanh thực phẩm, VietGAP (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản), tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5107: 2018 về nước mắm, tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11041: 2017 về nông nghiệp hữu cơ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong tháng 11 năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hoá tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành mục tiêu, kế hoạch đã đề ra trong năm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

III. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2022

1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

- Tiếp tục tham mưu, triển khai hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1099/QĐ-BNN-QLCL, ngày 25/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2022, Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022, Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 17/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025 năm 2022...

- Tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả đầy đủ các văn bản, các nhiệm vụ theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh; phối hợp tốt với UBND các huyện, thị xã, thành phố để đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy trên địa bàn.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

a) Thông tin, truyền thông về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền, tăng cường tập huấn hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, GMP, HACCP, SSOP...) vào sản xuất và xây dựng phát triển chuỗi liên kết nông sản thực phẩm an toàn.

- Công bố rộng rãi, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng về các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm để học tập, nhân rộng. Đồng thời, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, xếp loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; các vụ việc, hành vi vi phạm ATTP; các cơ sở sản xuất nông lâm thủy sản đã được chứng nhận đủ điều kiện ATTP, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng (VietGAP, GMP, HACCP, ISO...), chứng nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn... để nhân dân biết và lựa chọn.

b) Hỗ trợ xây dựng phát triển và kết nối các mô hình, chuỗi sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn cơ sở xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn. Tiếp tục thực hiện xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng an toàn theo quy định tại Quyết định 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại nông sản do các Bộ, ngành trung ương và các tỉnh, thành tổ chức; tổ chức tham gia các hội chợ, triển lãm ...), đồng thời phối hợp tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản cho nông dân trong tỉnh.

c) Tăng cường quản lý điều kiện đảm bảo ATTP, thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm

- Tăng cường công tác quản lý điều kiện đảm bảo ATTP, thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm ATTP, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Triển khai thực hiện và phối hợp có hiệu quả công tác kiểm tra liên ngành, thanh tra chuyên ngành về ATTP của các Chi cục thuộc Sở nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về ATTP, hạn chế sự chòng chéo trong thanh, kiểm tra; truy xuất và xử lý triệt để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đưa sản phẩm vi phạm an toàn thực phẩm ra lưu thông trên thị trường.

d) Hoạt động lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm

Thực hiện tốt các chương trình giám sát của Trung ương, địa phương triển khai trên địa bàn. Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm.

3. Tăng cường nguồn lực

Thường xuyên cử các cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông, lâm, thủy sản tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLCL NLS&TS (để t/hợp);
- Văn phòng ĐP VSATTP tỉnh (để biết);
- UBND các huyện, thị xã, TP (để biết);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, QLCL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Viết Chơn